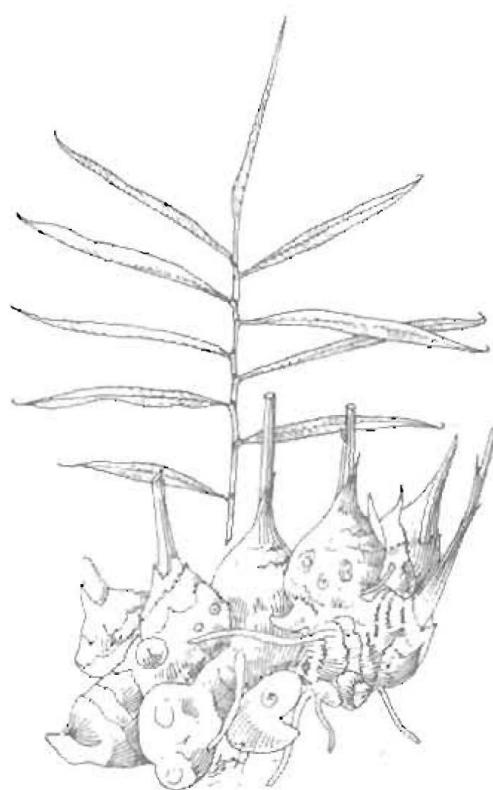


Mô tả



Gừng - *Zingiber officinale* Roscoe

Cây thảo, sống lâu năm, cao 40 - 80cm. Thân rễ nạc, mọc bò ngang, phân nhiều nhánh. Lá mọc so le thành hai dây, hình mác thuôn, thắt lại ở gốc, đầu nhọn, dài 15 - 20cm, rộng 2cm, không cuồng, có bẹ nhẵn, lưỡi bẹ nhỏ dang màng, hai mặt nhẵn, mặt trên màu lục sẫm bóng, mặt dưới nhạt.

Cụm hoa dài 5cm, mọc từ gốc trên một cành dài khoảng 20cm do nhiều vảy lớp hình thành, những vảy phía dưới ngắn, càng lên trên càng dài và rộng hơn; lá bắc hình trái xoan, màu lục nhạt, mép viền vàng; dài có 3 răng ngắn; tràng có ống dài gấp đôi dài, 3 thùy bằng nhau, hẹp và nhọn; 1 nhị, nhị lép không có hoặc tạo thành thuỷ bên của cánh môi, cánh môi màu vàng, có viền tía ở mép, dài 2cm, rộng 1,5cm, chia thành 3 thùy tròn, các thùy bên ngắn và hẹp hơn; bầu nhẵn.

Quả nang (rất ít gặp).

Toàn cây, nhất là thân rễ, có mùi thơm, vị cay nóng.

Mùa hoa quả: tháng 5 - 8.

Phân bố, sinh thái

Chi *Zingiber* Boehmer ở châu Á có khoảng 45 loài, trong đó Việt Nam 11 loài.

Gừng là loại cây gia vị cổ điển được trồng ở nhiều nước trong vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới, từ Đông Á đến Đông Nam Á và Nam Á. Trung Quốc, Ấn Độ,

Nhật Bản là những nước trồng nhiều gừng nhất thế giới.

Ở Việt Nam, gừng được trồng từ thế kỷ thứ II trước Công nguyên. Hiện nay, cây được trồng ở khắp các địa phương, từ vùng núi cao đến đồng bằng và ngoài các hải đảo.

Gừng trồng trong nhân dân hiện nay cũng có nhiều giống. Loại "gừng trâu" có thân to, củ to thường để làm mứt, có nhiều ở các vùng núi thấp, như Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Can, Tuyên Quang... Loại "gừng gié" có thân và củ đều nhỏ, nhưng rất thơm. Loài này cũng gồm 2 giống. Giống củ nhỏ có màu hồng tía ở phần củ non, thường được đóng bao dân tộc trồng ở vùng cao, như ở các huyện phía bắc tỉnh Hà Giang; Sìn Hồ (Lai Châu); Sa Pa, Bát Xát (Lào Cai)... Theo nhân dân địa phương, giống gừng này chịu được khí hậu lạnh kéo dài trong mùa đông. Cây trồng trên nương ít cần chăm sóc. Còn giống gừng củ nhỏ màu vàng ngà, được trồng phổ biến ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và ở phía nam.

Như vậy, đặc điểm sinh thái riêng của các giống gừng tùy thuộc vào điều kiện vùng trồng. Đặc điểm chung nhất của chúng là cây ưa ẩm, ưa sáng và có thể hơi chịu bóng (gừng trâu). Cây trồng thường có hoa ở năm thứ hai. Chưa thấy cây có quả và hạt. Gừng trồng sau một năm nếu không thu hoạch sẽ có hiện tượng tàn lụi (phấn trên mặt đất) qua đông. Thời gian sinh trưởng mạnh của cây trùng với mùa hè - thu nóng và ẩm.

Cách trồng

Gừng thường được trồng rải rác trong các vườn gia đình. Gần đây, có những vùng đã sản xuất gừng tập trung.

Trồng gừng bằng rễ củ mang các mầm non đang nhú. Thời vụ trồng tốt nhất là tháng 2 - 3 ở đồng bằng, tháng 3 - 4 ở trung du và miền núi. Mỗi hố đặt một mầm, phủ đất mỏng, rơm, ra và cỏ khô, rồi tưới. Sau khoảng một tháng, mầm nhú lên khỏi mặt đất. Có thể giữ nguyên lớp rơm rá phè để giữ ẩm và han chế cỏ dại.

Gừng trồng được trên nhiều loại đất, nhưng tốt nhất là đất nhẹ, nhiều mùn, thoát nước, dù ẩm, có che bóng một phần càng tốt. Để tiện chăm sóc, sau khi làm đất, có thể lên thành luống với kích thước tùy ý. Khoảng cách trồng 40 x 30cm. Nên bón lót cho mỗi hecta 10 - 15 tấn phân chuồng hoai mục.

Trong thời kỳ gừng sinh trưởng, có thể dùng nước phân chuồng, nước giải pha loãng để tưới cho cây, kết